|  |  |
| --- | --- |
| **Thuvienhoclieu.Com** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I-ĐỀ 1**  **MÔN CÔNG NGHỆ 12** |

**Câu 1.** Công dụng của tranzito ?

**A.** Để khuếch đại tín hiệu, tạo sóng, tạo xung...

**B.** Được dùng trong mạch chỉnh lưu có điều khiển.

**C.** Dùng để biến đổi dòng điện xoay chiều thành dòng điện một chiều.

**D.** Dùng trong mạch điện tử điều khiển bằng ánh sáng.

**Câu 2.** Chiều dòng điện chạy qua tranzito loại NPN khi làm việc là

**A.** Cực E sang cực C **B.** Cực E sang cực B **C.** Cực B sang cực E **D.** Cực C sang cực E

**Câu 3.** Điac có những điện cực nào?

**A.** Emitơ (E); Bazơ (B); Colectơ (C).

**B.** A1 ; A2.

**C.** A1 ; A2 ; cực điều khiển (G).

**D.** Anốt (A); Catốt (K); cực điều khiển (G).

**Câu 4.** Linh kiện điện tử nào có 3 điện cực A1, A2, G ?

**A.** Triac. **B.** Điac. **C.** Tirixto. **D.** Tranzito.

**Câu 5.** Đối với thiết kế mạch nguồn điện 1 chiều, yêu cầu thiết kế

**A.** Điện áp vào 220V- 50Hz.  **B.** Điện áp vào 12V- 50Hz.

**C.** Điện áp ra 1 chiều 220V, dòng điện tải 1A. **D.** Điện áp ra 1 chiều 12V, dòng điện tải 2A.

**Câu 6.** Để phân loại tụ điện người ta căn cứ vào

**A.** vật liệu làm vỏ của tụ điện.

**B.** vật liệu làm chân của tụ điện.

**C.** vật liệu làm hai bản cực của tụ điện.

**D.** vật liệu làm lớp điện môi của tụ điện.

**Câu 7.** Một điện trở có các vòng màu theo thứ tự: Cam, vàng, xanh lục, kim nhũ.Trị số đúng của điện trở đó là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 8.** Trong các nhóm linh kiện điện tử sau đây, đâu là nhóm chỉ toàn các linh kiện thụ động ?

**A.** Điôt, tranzito, tirixto, triac.  **B.** Tranzito, IC, triac, điac, cuộn cảm.

**C.** Tụ điện, điôt, tranzito, IC, điac. **D.** Điện trở, tụ điện, cuộn cảm.

**Câu 9.** Hệ số khuếch đại điện áp của mạch khuếch đại điện áp dùng OA là:

**A.** Kđ =  **B.** Kđ =  **C.** Kđ =  () **D.** Kđ = 

**Câu 10.** IC khuếch đại thuật toán được viết tắt là

**A.** OB **B.** AO **C.** OA **D.** OP

**Câu 11.** Theo mức độ tự động hóa, mạch điện tử điều khiển được phân làm mấy loại?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 12.** Thiết kế mạch điện tử đơn giản gồm bao nhiêu bước?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 13.** Kí hiệu của tụ cố định trong các sơ đồ mạch điện là?



**A. B. C. D.**

**Câu 14.** Hệ số phẩm chất của một cuộn cảm L = (H), r = 10 đối với dòng điện xoay chiều có tần số 1000 Hz là:

**A.** 40 **B.** 200 **C.** 400 **D.** 20

**Câu 15.** Mạch điện tử điều khiển được phân loại theo mấy tiêu chí?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 16.** Kíhiệu của cuộn cảm lõi ferit dùng ở trung tần trong các sơ đồ mạch điện?

**A. B. C. D.**

**Câu 17.** Ký hiệu của điện trở biến đổi theo điện áp trong các sơ đồ mạch điện?

**A. B. C. D.**

TH

V

**Câu 18.** Một cuộn cảm có cảm kháng là 150Ω ( f = 50 Hz). Trị số điện cảm của cuộn cảm bằng?

**A.** 477,5mH. **B.** 318 mH. **C.** 0,637mH. **D.** 0,478 μH.

**Câu 19.** Cảm kháng của một cuộn dây có trị số điện cảm L = khi mắc vào mạch điện xoay chiều có điện áp hiệu dụng 100V, tần số 60 Hz là

**A.** 5 **B.** 50 **C.** 60 **D.** 120

**Câu 20.** Mạch điện tử điều khiển được phân loại theo mấy tiêu chí?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 21.** Ký hiệu của tụ bán chỉnh hoặc tụ tinh chỉnh trong các sơ đồ mạch điện là?



**A. B. C. D.**

**Câu 22.** Khi thiết kế mạch nguyên lý ***không có*** giai đoạn nào sau đây:

**A.** Tính toán chọn linh kiện hợp lý.

**B.** Thiết kế và lắp ráp trực tiếp mạch điện ngay từ ban đầu.

**C.** Đưa ra và chọn lựa phương án hợp lý.

**D.** Tìm hiểu yêu cầu của mạch thiết kế.

**Câu 23.** Trong thiết kế mạch nguồn điện một chiều, các linh kiện được tính toán và chọn là

**A.** Biến áp, điôt, tụ điện. **B.** Biến áp, điac, tụ điện.

**C.** Điốt, tranzito, tụ điện. **D.** Đi ốt, triac, biến áp.

**Câu 24.** Thiết kế mạch lắp ráp phải đảm bảo bao nhiêu nguyên tắc?

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 25.** Dung kháng của tụ điện có điện dung C = khi mắc vào mạch điện xoay chiều có điện áp hiệu dụng 100V, tần số góc 100π rad/s là

**A.** 20 **B.** 200 **C.** 50 **D.** 5

**Câu 26.** Vạch thứ tư trên điện trở có bốn vạch màu có màu kim nhũ thì sai số của điện trở đó là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 27.** Công dụng nào sau đây ***không phải*** của mạch điện tử điều khiển?

**A.** Điều kiển các thiết bị dân dụng. **B.** Tự động hóa các máy móc, thiết bị.

**C.** Khuếch đại tín hiệu. **D.** Điều khiển trò chơi, giải trí.

**Câu 28.** Thiết kế mạch nguyên lý gồm mấy bước**?**

**A** **.** 6 **B.** 5 **C.** 4 **D.** 3

**Câu 29.** Để thiết kế mạch điện tử đơn giản phải tuân theo mấy nguyên tắc chung?

**A.** 4 **B.** 6 **C.** 5 **D.** 3

**Câu 30.** Vạch thứ tư trên điện trở có bốn vạch màu có màu xanh lục thì sai số của điện trở đó là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **A** | **D** | **B** | **A** | **A** | **D** | **B** | **D** | **A** | **C** | **A** | **C** | **D** | **B** | **B** |
| **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| **A** | **D** | **B** | **C** | **B** | **C** | **B** | **A** | **B** | **C** | **D** | **C** | **C** | **C** | **C** |